

## Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

#### A. Giới thiệu chung về dự án/chương trình và gói thầu:

##### I. Tóm tắt về dự án:

a. Tên dự án: Mua sắm hàng hóa cho các dự án đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn và sản xuất kinh doanh Công ty Điện lực Đắk Lắk năm 2025

b. Quy mô và địa điểm hạng mục công trình:

c. Thời gian thực hiện dự án: 90 ngày.

d. Địa điểm thực hiện: Tại kho Công ty Điện lực Đắk Lắk

Kho cơ sở 2: Đường Lương Thế Vinh, Phường Tuy Hòa, Tỉnh Đắk Lắk.

##### II. Tên và nội dung chủ yếu của gói thầu:

1. **Danh mục hàng hóa:** Nhà thầu chịu trách nhiệm cung ứng đầy đủ hàng hóa với số lượng như bảng dưới đây:

TT	Tên vật tư thiết bị	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1.	Biến dòng điện hạ áp 150/5A	Cái	159	
2.	Biến dòng điện hạ áp 200/5A	Cái	30	
3.	Biến dòng điện hạ áp 250/5A	Cái	204	
4.	Biến dòng điện hạ áp 400/5A	Cái	183	
5.	Biến dòng điện hạ áp 600/5A	Cái	72	
6.	Biến dòng điện hạ áp 800/5A	Cái	30	
7.	Biến dòng điện hạ áp 1200/5A	Cái	15	
8.	Biến dòng điện hạ áp 2500/5A	Cái	15	

Nhà thầu chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình vận chuyển, bốc xếp đến tận Tại kho Công ty Điện lực Đắk Lắk

Kho cơ sở 2: Đường Lương Thế Vinh, Phường Tuy Hòa, Tỉnh Đắk Lắk.

##### III. Tiến độ thực hiện, địa điểm giao hàng và thực hiện dịch vụ:

1. Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty Điện lực Đắk Lắk

2. Kho cơ sở 2: Đường Lương Thế Vinh, Phường Tuy Hòa, Tỉnh Đắk Lắk.

3. Thời gian giao hàng: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

+ Đợt 1 giao hàng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực với số lượng như sau:

TT	Tên vật tư thiết bị	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Biến dòng điện hạ áp 150/5A	Cái	45	
2	Biến dòng điện hạ áp 250/5A	Cái	60	
3	Biến dòng điện hạ áp 400/5A	Cái	45	
4	Biến dòng điện hạ áp 800/5A	Cái	6	

+ Đợt còn lại giao hàng 20 ngày kể từ ngày có thông báo của bên mua bằng văn bản thông qua địa chỉ email

#### B. Yêu cầu về kỹ thuật

##### I. Yêu cầu chung:

1. Điều kiện môi trường làm việc của hàng hóa:

Nhiệt độ môi trường lớn nhất	45°C
Nhiệt độ môi trường nhỏ nhất	0°C
Khí hậu	Nhiệt đới, nóng ẩm
Độ ẩm cực đại	100%
Độ cao lắp đặt thiết bị so với mực nước biển	Đến 1000 m
Vận tốc gió lớn nhất	160 km/h

## **2. Yêu cầu kỹ thuật chung:**

### **2.1. Đối với vật tư, thiết bị:**

(1) Thiết kế, chế tạo và thí nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam, IEC, IEEE, ANSI hoặc các tiêu chuẩn tương đương.

(2) Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng tương đương là tiêu chuẩn quy định về thiết kế, chế tạo và thí nghiệm bằng hoặc tốt hơn tiêu chuẩn được trích dẫn áp dụng.

(3) Có đầy đủ biên bản thử nghiệm theo yêu cầu tại Chương V, Mục B.I.2.3-Danh mục các tài liệu chứng minh nguồn gốc và chất lượng hàng hóa và có đầy đủ các hạng mục thử nghiệm đáp ứng yêu cầu được nêu tại mục B.II.1-Các yêu cầu chi tiết của E-HSMT.

(4) Tất cả các hàng hóa và vật liệu, vật tư sử dụng cho hàng hóa phải mới, chưa qua sử dụng, sử dụng toàn bộ các cải tiến mới nhất về thiết kế và vật liệu, trừ trường hợp có quy định cụ thể khác trong hợp đồng.

### **2.2. Yêu cầu về biên bản thử nghiệm đối với VTTB**

Biên bản thí nghiệm điển hình được thực hiện bởi một phòng thí nghiệm độc lập trên các sản phẩm tương tự

### **2.3. Danh mục các tài liệu chứng minh nguồn gốc và chất lượng hàng hóa:**

**(Theo mục 3 chương III Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật)**

Nhà thầu phải nộp trong HSDT để chứng minh hàng hóa chào thầu đáp ứng các yêu cầu:

<b>TT</b>	<b>Tên vật tư - thiết bị</b>	<b>Biên bản thử nghiệm điển hình</b>	<b>Tài liệu kỹ thuật (bản vẽ hoặc Catalogue)</b>
1	Biến dòng điện hạ áp	X	X

### **Ghi chú:**

- Dấu "X" là các tài liệu bắt buộc hồ sơ dự thầu phải cung cấp;
- Để đánh giá đáp ứng kỹ thuật của VTTB chào thầu, Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu bổ sung biên bản thử nghiệm và các tài liệu kỹ thuật liên quan trường hợp cần thiết.

- Nhà thầu ghi rõ từng hạng mục thí nghiệm của VTTB tương với số biên bản thí nghiệm, trang, tờ, mục...

- Đối với các VTTB khác thuộc phạm vi gói thầu (không được liệt kê ở bảng trên): Để đánh giá đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa chào thầu, chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu bổ sung biên bản thử nghiệm và các tài liệu kỹ thuật liên quan trong trường hợp cần thiết.

## II. YÊU CẦU KỸ THUẬT

### 1. Các yêu cầu chi tiết

#### 1.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung:

Sản phẩm mới nguyên 100%, không có khuyết tật, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp.

Nhà sản xuất vật tư, thiết bị phải được cấp Chứng chỉ ISO (còn hiệu lực) phù hợp với lĩnh vực sản xuất hàng hoá cung cấp

Kèm theo hồ sơ thầu đầy đủ tài liệu về thử nghiệm sản phẩm (Type test report) của đơn vị độc lập với nhà sản xuất cấp.

#### 1.2. Yêu cầu về thí nghiệm:

##### a. Yêu cầu về thí nghiệm xuất xưởng (Routine test):

Biên bản thí nghiệm xuất xưởng được thực hiện bởi nhà sản xuất trên mỗi sản phẩm sản xuất ra tại nhà sản xuất để chứng minh khả năng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật hợp đồng sẽ được nộp cho người mua khi giao hàng, việc chứng kiến thí nghiệm xuất xưởng (nếu có) sẽ thực hiện theo các hạng mục này hoặc theo quy định cụ thể của bên mua. Các thí nghiệm phải được thực hiện theo các tiêu IEC 60044 hoặc tương đương.

##### b. Yêu cầu về thí nghiệm điển hình (Type test):

Biên bản thí nghiệm điển hình được thực hiện bởi một phòng thí nghiệm độc lập trên các sản phẩm tương tự phải được đệ trình trong hồ sơ dự thầu để chứng minh khả năng đáp ứng hoặc vượt quá yêu cầu của đặc tính kỹ thuật này. Thử nghiệm điển hình phải được thực hiện và chứng nhận bởi phòng thử nghiệm độc lập (đạt chứng chỉ ISO/IEC 17025) trên mẫu sản phẩm tương tự. Các thử nghiệm này phải được thực hiện theo các tiêu chuẩn IEC 60044 hoặc tương đương, gồm các hạng mục sau:

- Thử nghiệm dòng điện ngắn hạn.
- Thử nghiệm độ tăng nhiệt.
- Thử nghiệm xung sét.
- Thử độ bền điện áp tần số công nghiệp.
- Xác định sai số.

#### 2. Yêu cầu thông số kỹ thuật:

**Đối với các yêu cầu bắt buộc phải nêu rõ thông số trong bảng yêu cầu thông số kỹ thuật của VTTB thì trong E-HSDT Nhà thầu phải nêu cụ thể, đầy đủ thông số Không được ghi “đáp ứng/đảm bảo/tuân thủ E-HSMT”**

Stt	Hạng mục	Đvt	Yêu cầu	Nhà thầu chào
A	Thông số kỹ thuật chính			
1	Nhà sản xuất		Nêu cụ thể	
2	Nước sản xuất		Nêu cụ thể	
3	Mã hiệu		Nêu cụ thể	
4	Tiêu chuẩn áp dụng		IEC60044-1 hoặc các tiêu	

Stt	Hạng mục	Đvt	Yêu cầu	Nhà thầu chào
			chuẩn tương đương	
5	Chủng loại		Loại đúc epoxy nguyên khối - phù hợp với việc lắp đặt trong nhà và ngoài trời	
6	Dung lượng	VA		
	Loại 100/5A÷250/5A		≥ 5	
	Loại 300/5A÷400/5A		≥ 5	
	Loại 500/5A÷1000/5A		≥ 10	
	Loại 1200/5A÷2500/5A		≥ 15	
7	Điện áp định mức	V	400	
8	Tần số định mức	Hz	50	
9	Dòng sơ cấp danh định	A	100, 150, 200, 250, 400, 600, 800, 1200, 2500	
10	Dòng thứ cấp danh định	A	5A	
11	Dòng quá tải liên tục		1,2 Idm	
12	Số vòng dây sơ cấp	W	1	
13	Cấp chính xác		0,5	
14	Thử cách điện	kV/1 phút	3	
15	Thử điện áp xung (1,2/50μs)	kV	6	
16	Giới hạn tăng nhiệt độ	°C	60	
17	Chiều rộng đường kính lỗ đi dây	mm	- Loại 100/5A÷250/5A: ≥34mm - Loại 300/5A÷400/5A: ≥50mm - Loại 500/5A÷1000/5A: ≥80mm - Loại 1200/5A÷2500/5A: ≥110mm	
18	Cách điện lõi và cuộn dây		Epoxy	
19	Ổ đầu dây		Có nắp nhựa và vít kẹp chì	
20	Đế thép		Có 2 lỗ hoặc 4 lỗ fi 8 để lắp biến dòng vào bảng tủ điện	
21	Giấy chứng nhận phê duyệt mẫu còn hiệu lực trong thời gian thực hiện hợp đồng		Bản sao có công chứng	
22	Nhãn hiệu, ký hiệu		Phải có biển tên ghi rõ thông số định mức và đánh dấu từng cuộn dây	
23	Tài liệu kèm theo		Catalogue, bản vẽ, hướng dẫn sử dụng, lắp đặt	
24	Yêu cầu khác			
	Các biến dòng phải được		Bản gốc giấy chứng nhận	

Stt	Hạng mục	Đvt	Yêu cầu	Nhà thầu chào
	đơn vị chức năng, có thẩm quyền độc lập với nhà sản xuất kiểm định đạt yêu cầu, dán tem và cung cấp giấy chứng nhận kiểm định kèm theo khi giao hàng (trong trường hợp được lựa chọn trúng thầu)		kiểm định kèm theo hàng hóa	

### III. Thí nghiệm sản phẩm khi giao hàng:

- Kiểm tra, kiểm nghiệm hàng hóa sau khi ký hợp đồng:

- Tất cả các biến dòng đều phải thí nghiệm, kiểm nghiệm đạt trước khi ký nghiệm thu giao hàng. Nhà cung cấp phải thực hiện kiểm định ban đầu trước khi giao hàng cho Công ty Điện lực Đắk Lắk. Nhà cung cấp phải cung cấp dữ liệu kiểm định ban đầu (kèm File điện tử) nhằm phục vụ công tác quản lý thiết bị đo đếm theo yêu cầu của Công ty Điện lực. Việc kiểm định các biến dòng này phải được thực hiện bởi đơn vị hoạt động kiểm định theo quy định tại Thông tư số 24/2013/TT-BKHHCN ngày 30/9/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

- Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc thí nghiệm, kiểm nghiệm này.

- Nếu không đạt, bên bán có trách nhiệm giao lại hàng hóa khác đã kiểm nghiệm đạt, nếu hàng hóa đạt yêu cầu thì bên mua sẽ tiếp nhận lô hàng theo hợp đồng, nếu hàng hóa giao lại không đạt yêu cầu kỹ thuật thì bên mua sẽ chấm dứt hợp đồng. Sau khi thông báo chấm dứt hợp đồng, bên mua sẽ xử lý theo Điểm b) Khoản 6 Điều 68 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 23/6/2023.